

Bản án số: 03/2018/HS-PT
Ngày 15/01/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Ánh Tuyết

Các Thẩm phán: Bà Hồ Thị Hồng và bà Trần Thị Thiên Hương

- Thư ký phiên tòa: Bà Dung Thị Mỹ Ái - Thư ký của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoàn - Kiểm sát viên.

Trong ngày 15/01/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 102/2017/TLPT-HS ngày 13/11/2017, đối với bị cáo Trần Huy T do có kháng cáo của bị cáo và cha của bị cáo Tâm đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 35/2017/HS-ST ngày 29/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện HT.

- Bị cáo có kháng cáo: TRẦN HUY T - sinh ngày 22/9/2000 tại tỉnh Đồng Nai. Nơi cư trú Ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp không; trình độ văn hoá (học vấn) 10/12; dân tộc Kinh; giới tính nam; tôn giáo không; quốc tịch Việt Nam; con ông Trần Văn L và bà Phạm Thị B; tiền án, tiền sự không; bị cáo tại ngoại; có mặt.

- Người đại diện hợp pháp của bị cáo: Ông Trần Văn L – sinh năm 1980 và bà Phạm Thị B – sinh năm 1981; là cha mẹ của bị cáo; cùng nơi cư trú Ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Đồng Nai; có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo chưa thành niên: Ông Hồ Sơn Hà - Luật sư của Văn phòng luật sư Hồ Hà thuộc Đoàn luật sư tỉnh Bình Thuận; có mặt.

- Ngoài ra còn có 03 bị cáo không kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ

án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20h ngày 29/8/2016 Võ Hoàng Tr, Trần Hoàng Ph và T (T hiện không xác định được họ tên, địa chỉ) đến quán XM tại ấp 3, xã B, huyện C, Đồng Nai thì gặp Trần Huy T và bạn của T tên Tâm (Tâm hiện không xác định được địa chỉ) do quen biết nên tất cả ngồi chung một bàn. Ngồi một lúc thì Võ Hoàng Tr rủ xuống Căn Cứ 5 đánh nhau thì cả bọn đồng ý. Ph điều khiển xe mô tô biển số 60K9-0351 của cha ruột là ông Trần Hoàng H chở Tr và T tới nhà Nguyễn Quang T và gặp T cùng Tr (Tr hiện không xác định được tên, địa chỉ) đang nhậu, Tr rủ T và Tr xuống Căn Cứ 5 đánh nhau thì T và Tr đồng ý. Triều mượn xe mô tô của Ph về nhà lấy 01 cây rựa dài khoảng 60cm và 01 cây dao tự chế dài khoảng 50cm rồi quay lại nhà T. T ra sau nhà lấy 02 cây rựa dài khoảng 60cm đưa cho Tr. Tr dùng áo khoác quần 03 cây rựa và 01 cây dao lại. Ph điều khiển xe mô tô biển số 60K9-0351 chở Tr và T; Tr điều khiển xe mô tô biển số 60B5-07225 của anh rể Nguyễn Đức T chở T. Khi đi đến quán XM thì T điều khiển xe của T chở Trần Huy T cùng đi. Khi đi đến cầu Sông Giêng tất cả dừng xe, Tr đưa cho T, T mỗi người một cây rựa; đưa cho Tr một cây dao và Tr cầm một cây rựa rồi tiếp tục đi. Khoảng 21h khi cả bọn đi đến cách nhà Trần Văn S, Trần Văn Đ khoảng 75m thì ngừng xe. Tr và T nói với cả bọn “Ai vào chém thì vào, ai ở lại thì coi xe”. Nói xong Tr, T, T mỗi người cầm cây rựa; Tr cầm cây dao vào nhà Trần Văn Đ và Trần Văn S còn Ph, T và T ở lại coi xe. Khi vào nhà của Đ và S, Tr đứng trước nhà; T đứng gần nhà bếp còn Tr và T vào nhà thấy Đ và S đang nằm ngủ trong phòng khách thì Tr dùng rựa chém Đ 2 cái thì Đ bỏ chạy; lúc này T dùng rựa chém S 2 cái; khi Đ bỏ chạy thì Tr quay sang chém S thêm 2 cái, khi nghe T nói rút thì tất cả dừng tay. Tr, T, Tr bỏ chạy ra nơi đồng bọn đang chờ thì được Ph chở Tr và T về nhà T; T, Tr, T cũng về nhà T sau đó. Tr để 2 cây rựa do T và Tr sử dụng tại nhà T, cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không thu hồi được. Cây dao Tr đánh rơi trên đường bỏ chạy.

Riêng Trần Huy T khi đang đứng phía sau nhà Đ thì bị anh em nhà S, Đ là Trần Văn Nh, Trần Văn L giật rựa đánh lại và bắt trời giao cho chính quyền địa phương xử lý. Riêng anh Trần Văn S, Trần Văn Đ được gia đình đưa đi cấp cứu và chữa trị tại bệnh viện.

Sau khi gây án Võ Hoàng Tr, Nguyễn Quang T, Trần Hoàng Ph bỏ trốn sau đó bị bắt theo lệnh truy nã.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 438 ngày 21/10/2016 và bản kết luận giám định pháp y thương tích bổ sung số 35 ngày 29/11/2016 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Bình Thuận thì thương tích của Trần Văn Sơn thể hiện:

+ Vết thương phần mềm cẳng tay trái đã được điều trị, hiện để sẹo lành (6,5 x 0,3) cm do vật sắc tác động.

+ Vết thương mặt ngoài đầu trên cẳng chân trái, gãy hờ đầu trên xương mác, tổn thương thần kinh hông khoeo ngoài cẳng chân trái đã được mổ điều trị; nối dây thần kinh khoeo ngoài, hiện vết thương, vết mổ lành (16 x 0,2)cm, xương mác cal xấu, đi lại khó khăn, hạn chế. Vết thương do vật sắc tác động.

+ Vết thương mặt ngoài 1/3 dưới cẳng chân trái đứt bản cứng xương mác đã điều trị hiện sẹo lành (8 x 0,2)cm. Vết thương do vật sắc tác động.

Tỉ lệ thương tật 40%.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 439 ngày 21/10/2016 và bản kết luận giám định pháp y thương tích bổ sung số 34 ngày 29/11/2016 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Thuận kết luận thương tích của Trần Văn Đ như sau: Vết thương phần mềm mặt sau cẳng chân trái đã được điều trị hiện để sẹo lành 11 x 0,2 -> 0,5cm. Vết thương do vật sắc tác động. Tỷ lệ thương tật 06%.

Với Trần Huy T bị thương tích 10% nhưng đã có đơn không yêu cầu xử lý hình sự đối với người gây ra thương tích.

- *Tại bản án hình sự sơ thẩm số 35/2017/HSST ngày 29/9/2017, Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân đã quyết định:*

Tuyên bố bị cáo Trần Huy T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng khoản 3 Điều 104, điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 69; Điều 71 và Điều 74 Bộ luật hình sự năm 1999;

Xử phạt bị cáo Trần Huy T 03 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra Tòa án sơ thẩm còn tuyên xử 03 bị cáo khác từ 05 năm tù đến 08 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”; tuyên về trách nhiệm dân sự, tiền lãi chậm trả; xử lý vật chứng; tiền án phí; luật thi hành án và thông báo quyền kháng cáo.

- *Ngày 04/10/2017, bị cáo Trần Huy T và cha của bị cáo T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.*

- *Tại phiên toà phúc thẩm:*

+ Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận: Đề nghị áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; sửa giảm án cho bị cáo từ 06 đến 12 tháng tù.

+ Luật sư bào chữa cho bị cáo: Khi phạm tội bị cáo còn ở độ tuổi chưa thành niên mới hơn 15 tuổi, nhận thức pháp luật còn hạn chế, bị rủ rê lôi kéo, khi phạm tội chỉ ở vai trò thứ yếu, không trực tiếp gây thương tích cho người bị hại, bản thân bị

đánh gây thương tích 10%, sau khi xử đã bồi thường đầy đủ các bị hại đều có đơn bãi nại, hiện nay bị cáo đang đi học, gia đình bị cáo rất quan tâm theo dõi bị cáo từng ngày để rèn cho bị cáo nên người, phối hợp với chính quyền địa phương để giáo dục bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Nghị quyết 41/2017 của Quốc hội và khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015 để xét xử đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử chiếu cố khoan hồng cho bị cáo cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo có điều kiện đi học.

+ Ý kiến của bị cáo và cha bị cáo T: Thống nhất quan điểm bào chữa của luật sư, đã thấy ăn năn hối hận. Xin giảm nhẹ hình phạt tù xin hưởng án treo để bị cáo có điều kiện tiếp tục đi học.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Trần Huy T thừa nhận Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” là đúng, không oan. Bị cáo và đại diện hợp pháp của bị cáo vẫn giữ nguyên kháng cáo xin cho bị cáo Trần Huy T được hưởng án treo.

Xét kháng cáo của bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị cáo, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy: Giữa bị cáo và những người bị hại không hề có mâu thuẫn thù hằn gì. Vào tối ngày 29/8/2016, trong lúc ngồi uống trà sữa với một số bạn tại quán XM thuộc Ấp 3, Xuân Hòa, Xuân Lộc, Đồng Nai, thì Võ Hoàng Tr rủ Trần Huy T cùng một số người khác xuống căn cứ 5 đánh nhau, cả bọn đồng ý. Khi đi mỗi người đều cầm theo dao, rựa, trong đó Trần Huy T cũng cầm một cây rựa do Tr đưa. Khi đến nhà bị hại Trần Văn S, Trần Văn Đ thì Võ Hoàng Tr, Nguyễn Quang T, Trần Huy T mỗi người cầm một cây rựa, Tr cầm dao vào nhà số còn lại đứng ngoài. Tr, T là người chém Đ và S gây thương tích. Riêng Trần Huy T khi đang đứng phía sau nhà Đ thì bị anh em nhà S, Đ giật rựa đánh lại và bắt trời giao cho chính quyền. Hậu quả Trần Văn S thương tích với tỷ lệ 40%; Trần Văn Đ thương tích với tỷ lệ 06%.

Trần Huy T bị anh em nhà S, Đ đánh lại bị thương tích với tỷ lệ 10%.

Xét thấy, lẽ ra khi Võ Hoàng Tr rủ rê đi đánh nhau, bị cáo phải từ chối và tìm cách ngăn cản, đằng này bị cáo lại đồng ý và còn hưởng ứng tích cực bằng cách cũng cầm theo rựa hăng hái đi vào nhà cùng với Võ Hoàng Tr, Nguyễn Quang T. Mặc dù bị cáo không trực tiếp gây thương tích cho các bị hại nhưng bản thân cầm rựa đi theo đã giúp sức về mặt tinh thần để Võ Hoàng Tr, Nguyễn Quang T chém các người bị hại nên bị cáo phải chịu trách nhiệm với vai trò đồng phạm. Do bị cáo Trần Huy T phạm tội còn ở lứa tuổi chưa thành niên nên Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng Điều 69,

Điều 71, Điều 74 Bộ luật hình sự để xét xử bị cáo mức án 03 năm tù là phù hợp, đúng quy định của pháp luật.

Tuy nhiên, xét thấy khi phạm tội bị cáo Trần Huy T mới hơn 15 tuổi, nhận thức pháp luật còn hạn chế, bị rủ rê lôi kéo thực hiện phạm tội, bị cáo cũng chỉ tham gia với vai trò thứ yếu, giúp sức, không trực tiếp gây ra thương tích cho người bị hại, bản thân bị cáo cũng đã bị phía người bị hại đánh lại gây thương tích với tỷ lệ 10%. Sau khi án sơ thẩm tuyên, bị cáo cùng gia đình bị cáo đã bồi thường đầy đủ cho người bị hại và được họ bãi nại. Tại phiên tòa hôm nay, các người bị hại đều xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ, xin cho bị cáo được hưởng án treo. Mặt khác, đối với tội “Cố ý gây thương tích” tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 so với tội “Cố ý gây thương tích” tại khoản 3 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999 thì điều luật mới quy định mức hình phạt nhẹ hơn so với luật cũ (05 đến 10 năm), do đó Hội đồng xét xử phúc thẩm sẽ áp dụng Nghị quyết 41/2017/QH14 của Quốc hội và khoản 3 Điều 7; điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 để xét xử đối với bị cáo. Và do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt, hiện nay bị cáo đang theo học lớp học nghề sửa chữa điện, có nơi cư trú rõ ràng, do đó Hội đồng xét xử nên chiếu cố khoan hồng cho bị cáo, cho bị cáo được hưởng án treo, giao bị cáo về địa phương giám sát giáo dục cũng đủ để răn đe bị cáo.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo và đại diện hợp pháp của bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Huy T và kháng cáo của người đại diện hợp pháp cho bị cáo ông Trần Văn L, sửa bản án sơ thẩm:

Tuyên bố bị cáo Trần Huy T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng khoản 3 Điều 7; điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 91; khoản 2 Điều 101; khoản 1 Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015;

Xử phạt bị cáo Trần Huy T 03 năm tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (Ngày 15/01/2018). Giao bị cáo Trần Huy T cho Ủy ban nhân dân xã B, huyện V, tỉnh Đồng Nai giám sát giáo dục trong

thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Bị cáo Trần Huy T và ông Trần Văn Lương không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (Ngày 15/01/2018).

(Đã giải thích chế định án treo cho bị cáo).

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- VKS, CA, TA, THA huyện;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Thuận;
- Phòng PV27- Công an tỉnh;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ
TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
(Đã ký)

Trần Thị Ánh Tuyết